

Số: /SNNMT-QLĐĐ

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

Về việc đề xuất danh mục các dự án,
công trình phải thu hồi đất trình Hội
đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp thứ
4 năm 2026

Kính gửi:

- Các Sở, ngành trên địa bàn thành phố;
- Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Hải Phòng;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp Hải Phòng;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Thực hiện nội dung đăng ký chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố; để có cơ sở tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, đề xuất báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố thông qua danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất tại kỳ họp thứ 4 năm 2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị:

1. Các Sở, Ban, ngành, đơn vị căn cứ quy định tại Điều 79 Luật Đất đai năm 2024, rà soát các dự án, công trình thu hồi đất cần triển khai trong năm 2026 đối chiếu với nội dung tại mục 2.1; tổng hợp theo Biểu đính kèm, gửi Biểu cùng các hồ sơ, tài liệu có liên quan theo mục 2.2 của Công văn này đến Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu nơi có đất thu hồi **trước ngày 12/8/2026** để tổng hợp chung.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu rà soát các danh mục dự án, công trình do các Sở, Ban, ngành, đơn vị gửi về và nhu cầu của địa phương, đối chiếu với nội dung tại mục 2.1 tổng hợp những dự án, công trình thuộc trường hợp thu hồi đất đảm bảo quy định tại Điều 79 Luật Đất đai năm 2024, khoản 4 Điều 6 Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội, khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội theo Biểu đính kèm, gửi Biểu cùng các hồ sơ, tài liệu theo mục 2.2 của Công văn này gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường **chậm nhất trong ngày 17/8/2026**.

Sau ngày 17/8/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường không nhận được đăng ký của xã, phường, đặc khu coi như không có nhu cầu trình Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp thứ 4 năm 2026.

2.1. Pháp lý của các dự án.

- Các dự án, công trình phải đảm bảo tính khả thi, phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất đã được phân bổ; phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp huyện (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt) hoặc quy hoạch được lập theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

- Các dự án, công trình đã có quyết định đầu tư, quyết định phê duyệt dự án đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, quyết định chấp thuận nhà đầu tư.

- Các xã, phường, đặc khu đề xuất cả các dự án, công trình phải thu hồi đất thực hiện những dự án sử dụng đất thông qua thỏa thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đảm bảo điều kiện theo quy định tại điểm b khoản 2 và điểm d khoản 13 Điều 3 của Nghị quyết số 254/2025/QH15 và Điều 3 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ.

2.2. Về thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ.

a) Đối với công trình, dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

- Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư dự án hoặc Quyết định phê duyệt dự án đầu tư của cơ quan có thẩm quyền.

- Bản vẽ thể hiện vị trí, phạm vi ranh giới khu đất.

- Đối với dự án khoáng sản:

- + Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- + Giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định tại khoản 25 Điều 79 Luật Đất đai năm 2024.

- Bản vẽ thể hiện vị trí, phạm vi ranh giới khu đất.

(yêu cầu sắp xếp thứ tự căn cứ pháp lý như trên)

b) Đối với công trình, dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước:

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Bản vẽ thể hiện vị trí, phạm vi ranh giới khu đất.

c) Đối với các dự án đăng ký danh mục để đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật:

- Nghị quyết Hội đồng nhân dân về danh mục các dự án đấu thầu có sử dụng đất.

- Bản vẽ thể hiện vị trí, phạm vi ranh giới khu đất.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ giấy, đồng thời đính kèm trên hệ thống.

(Trong trường hợp cần trao đổi thông tin đề nghị liên hệ với ông Phạm Thế Bình, số điện thoại 0936480161 hoặc bà Phạm Thị Quế, số điện thoại 0978520737 chuyên viên phòng Quản lý đất đai thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường. Trong Văn bản gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu ghi số điện thoại của Lãnh đạo, chuyên viên phụ trách để thuận tiện cho việc trao đổi thông tin trong quá trình làm việc).

Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm về danh mục các dự án, công trình đề xuất trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua phải đảm bảo quy định tại Điều 79 Luật Đất đai năm 2024, khoản 4 Điều 6 Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội, khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội, các nội dung tại mục 2.1, 2.2 của Công văn này.

3. Các xã, phường, đặc khu đã đề xuất các dự án, công trình phải thu hồi đất để trình Hội đồng nhân dân thành phố tại các kỳ họp trở về trước nhưng chưa được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua thì đề nghị các xã, phường, đặc khu rà soát, tổng hợp những dự án, công trình đủ điều kiện và có Văn bản đề xuất gửi lại Sở Nông nghiệp và Môi trường theo nội dung Công văn này.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị các Sở, ban, ngành Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND thành phố (để b/c');
- Giám đốc Sở (để b/c');
- PGĐ Sở N.T.N.Trang;
- Lưu: VT, QLĐĐ. Bình

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Như Trang